

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

**Học phần Chủ nghĩa khoa học xã hội**

***ĐỀ TÀI:* Quan điểm của chủ nghĩa Mác -Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

**Giảng viên hướng dẫn : Thầy Nguyễn Thế Hùng**

**Sinh viên thực hiện : Đỗ Thị Ánh Phượng**

**Lớp : 03**

**Mã sinh viên : 22A4060031**

**Hà nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021**

## MỤC LỤC

<b>A Mở đầu</b> .....	2
<b>B Nội dung</b>	
Chương 1 :Cơ sở lí luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ....	3
1.1 Quan điểm lí luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình...	3
1.2 Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội	
Chương 2 Xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	5
2.1 Thực trạng của gia đình Việt Nam hiện nay .....	8
2.2 Những phương hướng, giải pháp xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	11
Chương 3 Liên hệ bản thân nhận thức về vấn đề gia đình và trách nhiệm bản thân đối với gia đình .....	12
3.1 Liên hệ bản thân ,nhận thức về vấn đề gia đình .....	12
3.2 Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình .....	13
<b>C Tổng kết</b> .....	14
<b>D Tài liệu tham khảo</b> .....	15

## Mở đầu

“Gia đình là một tế bào của xã hội” có thể thấy rằng gia đình và xã hội có mối quan hệ khăng khít với nhau . Giống như quan hệ hữu cơ của quá trình trao đổi chất giữa các tế bào đối với cơ thể sinh vật .Xã hội (cơ thể) lãnh mạnh tạo điều kiện cho các gia đình (tế bào) tiến bộ ,gia đình hạnh phúc góp phần cho sự phát triển hài hòa của xã hội. Trong thời kì nước nhà đang bước lên quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội thì gia đình góp một phần không nhỏ vào quá trình này.Thế nên Đảng ta rất coi trọng vấn đề này ,Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX thì Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh: “Nêu cao trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng và bồi dưỡng các thành viên của mình có lối sống văn hóa ,làm cho gia đình thật sự là tổ ấm của mỗi người và là tế bào lành mạnh của xã hội” .Trước sự coi trọng và quan tâm về vấn đề gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội thì thực trạng gia đình ở Việt Nam trong thời kì này thực sự đã phát triển ra sao? Vì vậy em xin phép chọn đề tài “*Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*”

Với mục đích tìm hiểu sâu hơn về quan điểm của chủ nghĩa mác-lenin ,tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình ở Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội,và em có kĩ năng phương pháp khoa học trong nghiên cứu những vấn đề lí luận và thực tế liên quan đến gia đình . Cộng với nhiệm vụ khái quát lý luận chung về gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa xã hội khoa học.Tìm hiểu được thực trạng gia đình ở Việt Nam, và Đảng nhà nước Việt Nam đã đưa ra những phương hướng, giải pháp nào để phát triển gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.Từ đó nhận thức bản thân về gia đình và trách nhiệm của mình. Với phương pháp nghiên cứu thống nhất logic, phân tích, tổng hợp khái quát hóa và hệ thống hóa ,phương pháp hình thức hóa

# **CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

## **KHOA HỌC VỀ VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

### **1.1 Quan điểm Lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình**

#### ***1.1.1 Khái niệm gia đình***

Gia đình là nơi công dân phát triển tốt nhất được yêu thương, chăm sóc, chính trong môi trường lành mạnh như vậy là điều tốt nhất để phát triển trí lực, thể lực để trở thành một công dân tốt. Ngay từ khi sinh ra mỗi chúng ta đều được các thành viên trong gia đình yêu thương, tạo những điều kiện tốt nhất để phát triển như cho ta đi học, đi chơi khám phá thế giới, dạy ta biết bao nhiêu điều đưa ta trở thành một công dân tốt.

*Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội.* Gia đình là cộng đồng đầu tiên cá nhân sinh sống có những ảnh hưởng nhất định đến sự hình thành và phát triển Tính cách của từng người. Cá nhân không chỉ có quan hệ trong gia đình mà còn ngoài xã hội với các thành viên khác. Gia đình là nơi đầu tiên đáp ứng nhu cầu quan quan hệ xã hội của mỗi cá nhân và là nơi cá nhân học được và thực hiện quan hệ xã hội. Ở trong gia đình thì ta đã được dạy, được thực hiện các quan hệ xã hội như quan hệ giữa cha mẹ và con, quan hệ giữa anh chị em với nhau, quan hệ giữa ông bà với cháu, đã cho ta những bước phát triển đầu tiên trong đời và là nền tảng sau này khi ta bước vào các quan hệ với các thành viên khác.

#### ***1.1.2 Chức năng của gia đình***

*Chức năng tái sản xuất ra con người.* Đây là chức năng đặc thù và không có cộng đồng nào thay thế được. Không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm sinh lý tự nhiên mà còn đáp ứng nhu cầu về sức lao động và duy trì sự trường tồn của xã hội. Việc thực hiện chức năng này là của riêng gia đình nhưng nó là vấn đề

của cả xã hội. Vì chức năng này quyết định đến mật độ dân cư và nguồn lực lao động của một quốc gia, đây là một cấu thành của xã hội. Tùy theo từng nơi hay nhu cầu của xã hội thì chức năng này được khuyến khích hay hạn chế. Chẳng hạn như vào khoảng 7-8 năm trước Đảng và nhà nước ta đã đưa ra những chính sách vừa vấn đề “kế hoạch hóa gia đình” Nghị quyết đề ra mục tiêu cụ thể đạt mức sinh thay thế - “bình quân toàn xã hội, mỗi gia đình (cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ) có 2 con vào năm 2015 .Năm 2013 đã có quy định giảm kỉ luật đối với đảng viên khi sinh con thứ 3 từ bị cảnh cáo, con thứ 4 bị khai trừ thì nay con thứ 3 bị khiển trách, con thứ 4 bị cảnh cáo. Nhưng do nhu cầu xã hội thì trong những năm gần đây Nhà nước đã có những chính sách khác cụ thể là quyết định 558 của thủ tướng có một số điểm mới như hỗ trợ các gia đình ở vùng có mức sinh thấp mua nhà ở xã hội ,tiền học phí ,khuyến khích kết hôn trước 30 tuổi Cho thấy những chính sách gia đình của Đảng và nhà nước ta trong quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội. .Trình độ phát triển kinh tế văn hóa ảnh hưởng đến chất lượng nguồn lao động mà gia đình cung cấp. Việt Nam là một trong những nước đang phát triển nên nguồn nhân lực ở nước ta chủ yếu là lao động chất lượng thấp. Nhưng các nước phát triển như mỹ ,anh, Singapore thì chủ yếu là nguồn lao động chất lượng cao.

*Chức năng nuôi dưỡng giáo dục* .Chức năng này thể hiện tình cảm thiêng liêng và trách nhiệm giữa cha mẹ và con cái. Chức năng này có ý nghĩa quyết định việc hình thành nhân cách, lối sống ,đạo đức của mỗi người. Vì khi sinh ra cá nhân chịu sự dạy dỗ đầu tiên từ gia đình nên thường đem lại ấn tượng sâu sắc, bền vững .Chức năng nuôi dưỡng giáo dục ảnh hưởng lâu dài và toàn diện, là chức năng rất quan trọng mặc dù trong xã hội có những cộng đồng khác nhưng không thể thay thế chức năng này. Gia đình góp phần to lớn trong việc đào tạo các công dân tương lai xây dựng và phát triển xã hội. Thực hiện tốt chức năng nuôi dưỡng thì cha mẹ cần có kiến thức tổng hợp ,đặc biệt là giáo dục

*Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng.* Gia đình tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất, gia đình cũng chính là một đơn vị tiêu dùng trong xã hội. Cùng với sự phát triển của xã hội sẽ có các hình thức gia đình khác nhau. Vị trí, kinh tế vai trò gia đình và mối quan hệ với các đơn vị kinh tế khác trong xã hội cũng không giống. Thực hiện chức năng này giúp gia đình đảm bảo nguồn sống, đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần. Đồng thời góp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất của cải sự giàu có của xã hội.

*Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm, sinh lý duy trì tình cảm gia đình.* Là chức năng thường xuyên của gia đình đáp ứng nhu cầu tình cảm, văn hóa, tinh thần sự cân bằng tâm lý bảo vệ chăm sóc sức khỏe người già ốm, trẻ em. Sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau của các thành viên vừa là tình cảm, đạo lý lương tâm của mỗi người. Việc duy trì tình cảm giữa các thành viên gia đình có ý nghĩa đến việc ổn định và phát triển của xã hội. Nếu quan hệ tình cảm bị rạn nứt thì quan hệ xã hội có nguy cơ bị phá vỡ. Gia đình là tổ chức chính trị xã hội, nơi thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước, quy chế của làng xã. Gia đình là cầu nối giữa công dân và nhà nước.

## **1.2 Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

### **1.2.1 Cơ sở kinh tế -Xã hội.**

Là sự phát triển của lực lượng sản xuất tương ứng là quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi là chế độ sở hữu với tư liệu sản xuất xã hội thay bằng tư nhân như trước. Lênin đã viết bước thứ hai là bước chủ yếu thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất, công xưởng và nhà máy. Chính như thế mới thật sự mở ra con đường giải phóng cho phụ nữ, mới thủ tiêu chế độ nô lệ gia đình.

Xóa bỏ chế độ tư hữu là xóa bỏ tình trạng thống trị của người đàn ông trong gia đình, sự bất công với phụ nữ. Xóa bỏ chế độ này cũng là cơ sở để biến cá nhân lao động ở gia đình thành lao động của xã hội. Góp phần cho sự vận động, tiến bộ của xã hội.

### **1.2.2 Cơ sở chính trị-Xã hội**

Là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Lần đầu tiên được thực hiện quyền của mình, không có sự phân biệt giữa nam và nữ. Lênin khẳng định “chính quyền Xô Viết là chính quyền đầu tiên và duy nhất trên thế giới đã thủ tiêu những pháp luật cũ kĩ, tư sản....hủy bỏ tất cả những đặc quyền gắn liền với tư hữu và người đàn ông trong gia đình” Việc xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội thể hiện rõ nét nhất ở việc hệ thống pháp luật và luật hôn nhân và gia đình của nhà nước

### **1.2.3 Cơ sở văn hóa**

Giá trị văn hóa được xây dựng trên nền tảng tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân. Những yếu tố văn hóa phong tục tập quán lạc hậu dần bị xóa bỏ.

Sự phát

triển của hệ thống giáo dục và khoa học, góp phần nâng cao trình độ dân trí kiến thức khoa học và công nghệ của xã hội cho các thành viên trong gia đình. Hình thành những giá trị chuẩn mực mới điều chỉnh các mối quan hệ gia đình trong quá trình xây dựng Chủ nghĩa xã hội khi thiếu đi cơ sở văn hóa và đi liền với các cơ sở kinh tế chính trị thì việc xây dựng gia đình sẽ lệch lạc không đạt hiệu quả cao.

### **1.2.4 Chế độ hôn nhân tiến bộ**

Hôn nhân tự nguyện Là hôn nhân xuất phát từ tình yêu nam nữ được xây dựng trên cơ sở tình yêu. Như Ăngghen nói “ Nếu nghĩa vụ của vợ và chồng Yêu thương nhau thì nghĩa vụ của những kẻ yêu nhau há Chẳng phải là kết hôn với nhau và không được kết hôn với người khác”.

Hôn nhân một vợ ,một chồng,vợ chồng bình đẳng . Là kết quả tất yếu xuất phát từ tình yêu Thực hiện hôn nhân một vợ một chồng là điều kiện đảm bảo hạnh phúc gia đình phù hợp với quy luật tự nhiên tâm lý tình cảm đạo đức của con người. Trong đó Vợ và chồng đều có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau

thì mọi vấn đề của cuộc sống gia đình Tự do lựa chọn những vấn đề riêng, thống nhất những việc giải quyết chung của gia đình như ăn uống, nuôi dạy con cái nhằm xây dựng gia đình hạnh phúc.

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý Quan hệ hôn nhân gia đình Không phải là vấn đề riêng mà là quan hệ xã hội Sự thừa nhận của xã hội được biểu hiện bằng thủ tục pháp lý trong hôn nhân thực hiện thủ tục pháp lý là sự tôn trọng trong tình yêu. Trách nhiệm giữa nam và nữ đối với gia đình và xã hội.



## **CHƯƠNG 2: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

### **2.1 Thực trạng gia đình Việt Nam hiện nay**

Trong những thập niên qua, gia đình Việt Nam đã trải qua những biến chuyển quan trọng, từ gia đình truyền thống sang gia đình với những đặc điểm mới, hiện đại và tự do hơn. Quá trình hội nhập quốc tế, trong đó có hội nhập và giao lưu văn hóa làm xuất hiện những quan điểm cởi mở hơn về hôn nhân và gia đình Việt Nam. Trong thời kì này gia đình đã có những bước biến đổi nhất định

*Biến đổi quy mô kết cấu của gia đình.* Có thể coi là gia đình quá độ trong bước chuyển từ xã hội nông nghiệp sang xã hội công nghiệp hiện đại. Gia đình hạt nhân đã phổ biến hơn ở đô thị và nông thôn thay cho gia đình truyền thống như trước. Quy mô gia đình ngày càng nhỏ, thay vì ngày xưa 3-4 thế hệ sống chung thì bây giờ gia đình hiện đại có 2 thế hệ là cha mẹ và con cái. Theo như số liệu khảo sát được ở miền bắc của 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh thì Hộ gia đình mở rộng từ 3 thế hệ trở lên chiếm 23,1% ,còn lại gia đình hạt nhân 2 thế hệ và có 65,8% hộ gia đình sống ở nông thôn.

*Biến đổi các chức năng của gia đình.*

*Chức năng tái sản xuất ra con người,* với trình độ y học hiện đại như ngày nay thì việc sinh con sẽ diễn ra dễ dàng và chủ động hơn. Nếu như ngày trước gia đình truyền thống ở Việt Nam vẫn quan niệm phải có động con, phải có con trai để nối dõi thì ngày nay nó đã thay đổi khá rõ qua việc giảm mức sinh ở phụ nữ ,giảm số con mong muốn và giảm nhu cầu nhất thiết phải có con trai. Theo số liệu thống kê của Hải Phòng thì tỉ suất sinh thô từ 2012-2018 có xu hướng giảm. Năm 2012 là 18,8(đơn vị phần nghìn) năm 2013 là 16.1, năm 2014 là 18.4 ,năm 2015 là 15.2, năm 2016 là 15.4, năm 2017 là 14.0, năm 2018 là 13,5. Hay là tỉ lệ sinh con trai năm 2018 là 114,8 bé trai/100bé gái, năm 2019 có xu hướng giảm là 111,5 bé trai /100 bé gái.

*Biến đổi chức năng kinh tế và tiêu dùng.* Đã có bước ngoặt đột phá từ kinh tế tự cung tự cấp sang kinh tế hàng hóa. Và là đơn vị kinh tế sản xuất hàng hóa đáp ứng nhu cầu của thị trường quốc gia thành tổ chức kinh tế của nền kinh tế thị trường hiện đại ra thị trường toàn cầu. Sự phát triển của kinh tế hàng hóa làm cho thu nhập của hộ gia đình tăng lên, trở thành đơn vị tiêu dùng quan trọng của xã hội.

Năm 1999 thu nhập bình quân người /tháng là 295 nghìn đồng/tháng .Chi tiêu của hộ dân cư năm 1999 người/tháng 222,1 nghìn đồng và có sự khác biệt giữa nông thôn là 175,0 nghìn/người /tháng còn thành thị là 559,2 nghìn đồng /người /tháng.

Chỉ số giá tiêu dùng cũng tăng qua từng năm 2012 là 5,25 đến 2015 là 6,68 năm 2018 là 7,08

*Biến đổi chức năng giáo dục (xã hội hóa).* Trong xã hội Việt Nam truyền thống giáo dục gia đình là giáo dục cơ sở của giáo dục xã hội. Nhưng ngày nay giáo dục xã hội bao trùm và đưa ra những yêu cầu nhất định. Giáo dục trong gia đình có xu hướng giảm. Nhưng các tệ nạn, hiện tượng tiêu cực trong xã hội và nhà trường làm cho sự kì vọng và niềm tin của các bậc cha mẹ giảm đi nhiều.

Theo kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở thì :

Năm 2019 thì tỉ lệ lên học sinh đi học chung ở cấp tiểu học là 101,0% ;cấp THCS là 92,8% Và THPT là 72,3% .Ở cấp tiểu học không có sự khác biệt nhiều giữa thành thị và nông thôn (100,9 và 101,0)%

Năm 2009 tỷ lệ đi học chung của tiểu học là 102,6% ,bậc THCS là 89,0% bậc THPT là 62,5% %; tỷ lệ đi học đúng tuổi bậc tiểu học là: 95,5%; bậc THCS là 82,6%; bậc THPT là 56,7%. Trong đó tăng nhiều nhất ở cấp THPT (tỷ lệ đi học chung tăng 9,8 điểm phần trăm, tỷ lệ đi học đúng tuổi tăng 11,6 điểm phần trăm). Như vậy so với 10 năm trước, mức độ tiếp cận với giáo dục phổ thông của dân cư năm 2019 đã được cải thiện. Cơ hội đi học theo đúng độ tuổi quy định của trẻ em ngày càng được đảm bảo hơn.

*Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm.* Trong gia đình Việt Nam hiện nay nhu cầu về tâm lý, tình cảm đang tăng lên. Trong tương lai gần khi mà mỗi gia đình chỉ có 1 con thì đời sống tâm lý của trẻ con hay cả người lớn đều sẽ ít phong phú đi. Tác động của công nghiệp hóa dẫn đến tình trạng phân hóa giàu nghèo. Cùng với đó là phải thay đổi tâm lý truyền thống về con trai, tạo dựng quan hệ bình đẳng giữa con trai và con gái. Ngày nay thì con gái đã có thể tham gia vào các hoạt động của nhà nước và xã hội. Như Chủ tịch Quốc hội Kim Ngân và rất nhiều người phụ nữ giữ các chức vụ quan trọng.

*Sự biến đổi quan hệ gia đình.*

*Biến đổi quan hệ hôn nhân, quan hệ vợ chồng.* Trong gia đình truyền thống, người chồng là chủ cột của gia đình nắm giữ mọi quyền lực. Nhưng hiện nay thì không còn duy nhất mô hình người chồng nắm quyền nữa mà tồn tại thêm 2 mô hình là người phụ nữ là chủ gia đình, hoặc hai vợ chồng cùng là chủ gia đình. Dưới tác động của toàn cầu hóa khiến các gia đình chịu nhiều mặt trái như quan hệ gia đình lỏng lẻo, tỉ lệ ly hôn tăng, ly thân, ngoại tình... Theo số liệu thống kê tỷ lệ ly hôn đang có xu hướng tăng trong 10 năm qua (năm 2009: 1,0%, năm 2019: 1,8%). Tỷ lệ ly hôn có sự khác biệt theo giới tính và khu vực thành thị, nông thôn: Tỷ lệ ly hôn của nữ giới cao hơn nam giới (2,1% so với 1,4%), khu vực thành thị cao hơn khu vực nông thôn (2,1% so với 1,6%).

*Biến đổi quan hệ giữa các thế hệ, các giá trị chuẩn mực văn hóa gia đình*

Trong gia đình truyền thống một đứa trẻ sinh ra chịu sự dạy dỗ từ nhỏ của ông bà cha mẹ, nhưng ngày nay thì phó mặc cho nhà trường. Thách thức lớn nhất đặt ra đó là sự mâu thuẫn của các thế hệ về tuổi và nhận thức khi mà thế hệ ông bà có suy nghĩ truyền thống, áp đặt. Thế hệ trẻ lại có suy nghĩ thoáng hiện đại gây

## **2.2 Những phương hướng, giải pháp xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

*Thứ nhất tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nâng cao trình độ nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam hiện nay.*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vị trí vai trò tầm quan trọng của gia đình trong công tác xây dựng phát triển gia đình Việt Nam hiện nay. Coi đây là động lực quan trọng quyết định sự thành công và phát triển bền vững của kinh tế - xã hội trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

*Thứ hai đẩy mạnh phát triển Kinh tế - xã hội nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình.*

Xây dựng hoàn thiện chính sách kinh tế - xã hội góp phần củng cố ổn định và phát triển kinh tế gia đình. Có chính sách ưu tiên cho gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình thương binh bệnh binh, gia đình nghèo, gia đình đang sinh sống ở vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn. Hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh sản phẩm, phục vụ cho việc xuất khẩu. Tạo điều kiện cho các hộ gia đình vay vốn ngắn hạn và dài hạn nhằm xóa đói giảm nghèo.

*Thứ ba kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam.*

Nhà nước và các cơ quan văn hóa ban ngành liên quan cần phải duy trì những nét đẹp có ích. Và tìm ra những hạn chế, hủ tục của gia đình cũ. Xây dựng gia đình Việt Nam theo mô hình hiện đại phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa phù hợp với hội nhập kinh tế, quốc tế. Hướng tới mục tiêu làm cho gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mỗi người.

*Thứ tư tiếp tục phát triển nâng cao chất lượng phong trào xây dựng văn hóa.*

Gia đình văn hóa là mô hình gia đình nhiều người hướng tới, một gia đình ấm no, hòa thuận, hạnh phúc. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân. Đoàn kết cộng đồng dân cư.

## **CHƯƠNG 3 LIÊN HỆ BẢN THÂN**

### **3.1 Liên hệ bản thân ,nhận thức về vấn đề gia đình**

Đối với bản thân em gia đình chính là nơi trở về sau mỗi chuyến đi xa.Có lẽ đối với một người nào đó thì gia đình không quan trọng lắm.Nhưng riêng bản thân em thì nó rất đặc biệt. Càng những người đi xa sẽ càng thấy gia đình quan trọng như thế nào.

Gia đình cho em biết cảm giác yêu thương, được yêu thương như thế nào,dạy dỗ cho em hiểu về tình cảm cha mẹ,tình cảm anh chị em,hay tình cảm của ông bà.Gia đình em là gia đình 3 thế hệ nên em được hưởng trọn mọi tình cảm của mọi người, biết cảm giác yêu thương, quan tâm của mọi người. Cùng mọi người sống chung một mái nhà,gọi nhau là gia đình em thật sự thấy hạnh phúc. Gia đình là nơi đầu tiên cho em những bài học đầu đời,bài học không đau đớn nhưng vô cùng sâu sắc ,với tình yêu thương của ba mẹ và ông bà,anh chị em. Để không ngỡ ngàng khi bước vào cuộc sống. Là nơi đồng hành gắn bó tạo dựng cho em những ước mơ,để có thể hoàn thiện hơn khi vào cuộc sống. Nó cũng là nơi mà từ khi em còn trong bụng mẹ đến khi chào đời,nuôi dưỡng em lớn lên. Cho em mọi tình cảm, cho em được đi học,được đi chơi ,cho em mọi trải nghiệm. Để rồi 18 tuổi em lại phải xa nơi em sống từ ấu thơ ấy,đi về một nơi xa lạ để tiếp tục cuộc hành trình theo đuổi ước mơ.

Nó cũng là nơi mà tạo ra những điều, những sản phẩm để đáp ứng cho nhu cầu của mọi người trong xã hội. Là một phần trong nền kinh tế của đất nước Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Nhưng đối với phần lớn người Việt Nam gia đình luôn là mối quan tâm hàng đầu, vì gia đình là tổ ấm của mỗi người, là nơi được yêu thương và chia sẻ tình yêu thương. Xây dựng hạnh phúc gia đình cũng chính là xây dựng tổ ấm gia đình, vun đắp và lan tỏa tình yêu thương cho tất cả mọi người. Gia đình mang tính liên kết chặt chẽ, gắn bó, quan hệ máu thịt giữa các thành viên trong gia đình. Trải qua nhiều thế hệ, gia đình Việt Nam tồn tại và phát triển với những chuẩn mực, giá trị tốt đẹp, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt

Nam, gia đình truyền thống Việt Nam hòa thuận, hiếu thảo, khoan dung, chung thủy. Quá trình đất nước đổi mới và hội nhập quốc tế ngày nay tạo ra nhiều cơ hội và điều kiện để gia đình Việt Nam phát triển, tuy nhiên vấn đề gia đình và giáo dục gia đình cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức.

### **3.2 Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình**

Trong bất kỳ thời kỳ nào của lịch sử, gia đình luôn là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách của mỗi con người. Gia đình trong xã hội hiện đại ngày nay càng có vai trò quan trọng, từ định hướng, nuôi dưỡng nhân cách cũng như giáo dục con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, trở thành những công dân có ích đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội. Vì thế em nhận thấy rằng mình có những trách nhiệm nhất định đối với gia đình

Vun đắp ,xây dựng gia đình ngày càng phát triển, tiến bộ phù hợp với thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội của nước Việt Nam

Hiếu thảo với ông bà,nghe lời bố mẹ, yêu thương nhường nhịn anh chị em.

Xây dựng một gia đình văn hóa, văn minh, hạnh phúc

Đấu tranh ,lên án những hành động sai trái,tệ nạn gia đình, bất bình đẳng giới, bạo lực gia đình, các hủ tục trong hôn nhân

Hội nhập ,giao lưu văn hóa nhưng không làm mất đi bản sắc văn hóa dân tộc.

Tiếp thu những nền văn hóa tiến bộ, văn minh. Làm cho gia đình Việt Nam thêm hiện đại, phong phú.

Tiếp thu,tích cực sẵn sàng làm tốt cách chính sách của Đảng và nhà nước về vấn đề gia đình, xây dựng gia đình phát triển trong thời kì nền công nghiệp máy tính -hiện đại hóa.

## **TỔNG KẾT**

Quan điểm mác- lenin đánh giá cao vai trò của gia đình với sự mệnh đặc biệt mà không thiết chế nào có thể thay thế được. Và cũng dự báo được sự gia đòi và phát triển của gia đình hạt nhân một vợ một chồng là bước tiến nhất định trong tương lai ,nhưng chỉ có thể trọn vẹn khi xây dựng gia đình này trong mô hình xã hội chủ nghĩa phù hợp với tiến trình của lịch sử.

Vấn đề xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta chính là nền tảng vững chắc đảm bảo cho sự ổn định và phát triển của nền kinh tế xã hội ở Việt Nam. Xây dựng và phát triển gia đình trong thời kì này là công việc mang tính toàn diện, đồng bộ lâu dài,nhà nước ta cần có những biện pháp nhất định.

## **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học của bộ giáo dục và đào tạo
2. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học của Học viện chính trị quốc gia
3. Slides bài giảng của Thầy Nguyễn Thế Hùng
4. Bài viết Quy mô dân số của Trần Quý Long
5. Trang điện tử : Tổng cục Thống kê